

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	963.5	0.74%
KLKL (triệu CP)	122.6	-9.8%
Khối ngoại (tỷ)	220.5	

HNX-INDEX	102.6	0.18%
KLKL (triệu CP)	25.0	3.6%
Khối ngoại (tỷ)	-20.9	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2001	869	14,950
VN30F2002	871	87
VN30F2003	877	132
VN30F2006	880	202

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilInvest	9
Phụ lục	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index tiếp tục củng cố đáy 950 điểm và dự báo tăng nhẹ trong tuần tới. Khối ngoại mua ròng và sự vận động tích cực của nhóm cổ phiếu Ngân hàng hỗ trợ VN-Index tăng điểm tuần qua. Thị trường ghi nhận 12/19 ngành tăng điểm và 164 tăng/177 cổ phiếu giảm điểm. Cùng với nhóm cổ phiếu Ngân hàng, nhóm Ô tô và phụ tùng tăng mạnh 7.1% trong khi nhiều cổ phiếu có tính thị trường cao quay đầu giảm trước áp lực bán mạnh. Thông tin vĩ mô tích cực chưa phản ánh vào thị trường, VN-Index sẽ tiếp tục giằng co với xu hướng tăng nhẹ trong tuần tới, mức điểm trọng tâm quanh 967 điểm.

Tăng trưởng kinh tế năm 2019 trên 7% và lạm phát ước tăng 2.73%. Tăng trưởng kinh tế năm thứ 2 liên tiếp đạt trên 7% và lạm phát tăng thấp hơn dự báo cho dù chịu áp lực lớn từ dịch tả lợn Châu Phi. Bên cạnh đó, Việt Nam lọt vào top 30 quốc gia có tăng trưởng xuất nhập khẩu tốt nhất thế giới với giá trị xuất siêu ước trên 10 tỷ USD. Tổng vốn FDI đăng ký cấp mới và góp vốn mua cổ phần nhà nước 11 tháng đạt 31.8 tỷ USD, tăng 3.1%. Bội thu ngân sách 11 tháng ước đạt 114.5 nghìn tỷ, nợ công giảm xuống 55% GDP. Đây là những tín hiệu tích cực cho thấy nền kinh tế đi lên trước khó khăn từ môi trường quốc tế. Nền tảng vĩ mô ổn định tạo thuận lợi cho đà tăng trưởng kinh tế năm 2020.

Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng giảm sâu sau đợt bùng nổ đầu tháng 12. Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm lần lượt 36, 11 và 3 điểm phần trăm ở các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần và 1 tháng. Lãi suất kỳ hạn qua đêm đã giảm về dưới 2%, mức thấp nhất trong 1 hơn 1 tháng qua. Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh khi ngân hàng nhà nước không phải can thiệp bằng nghiệp vụ thị trường mở. Hiện tượng thiếu hụt thanh khoản vào cuối các quý và cuối năm không xảy ra là tín hiệu tích cực. Diễn biến này cũng cho thấy thanh khoản hệ thống đang khá dồi dào vào cuối năm.

Thanh khoản tri trệ, hợp đồng mở giảm, các HĐTL mở rộng trạng thái premium với VN30. Các HĐTL tăng nhanh hơn VN30, qua đó mở rộng trạng thái premium lần lượt 0.3%, 0.4%, 0.9% và 1.6% ở các kỳ hạn. Thanh khoản bình quân dù vậy gần như giữ nguyên ở mức 6,798 tỷ/ phiên. Hợp đồng mở giảm 9% về mức 14,039. VN30 đã vượt trên ngưỡng 868 điểm tương Fibonacci 61.8% chu kỳ từ 2019 sau tín hiệu phân kỳ phân kỳ dương giữa RSI, MFI với giá như đề cập tuần trước. Chỉ số có cơ hội kiểm tra 883 điểm trong tuần tới. NGĐT vẫn nên ưu tiên trading nhanh khi chỉ số chưa thể vượt 883 điểm để xác nhận xu hướng rõ ràng.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index giằng co quanh 960 điểm, cơ hội trading thấp, giữ vị thế ở mức vừa phải và theo dõi thị trường.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Cân nhắc mua những cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu 2-3 tháng tới.

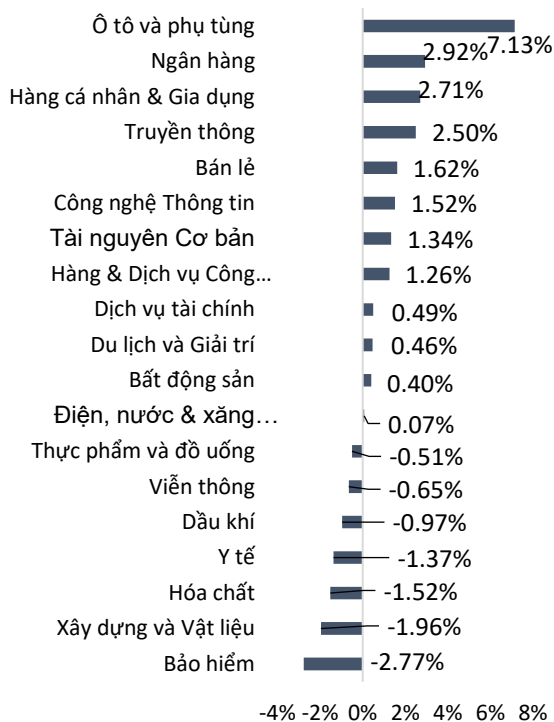
Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **MSN, VSC**Cổ phiếu tích lũy: **ACB, VHC**Cổ phiếu tiêu cực: **SAB**

ilInvest: Tuần này có 11/19 danh mục Chủ đề có hiệu suất **khả quan**. Đặc biệt, danh mục **Ngân hàng** - gồm ngân hàng có chất lượng tài sản tốt, tiềm năng tăng trưởng bền vững và định giá hợp lý - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.0%**, con số này của VNINDEX là 0.7%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Công bố các thông tin vĩ mô tháng 12 và năm 2020. Các nhận định và dự báo về triển vọng vĩ mô và thị trường Việt Nam trong năm 2020.
- Thị trường nghỉ Tết DL vào phiên giữa tuần, diễn biến thị trường chậm chưa có yếu tố tạo đột biến.
- Giá vàng và dầu tăng mạnh trước và sau kỳ nghỉ Lễ Noel.
- Ngày 30/12, Chỉ số PMI Mỹ. 31/12, PMI của Trung Quốc và chỉ số niềm tin tiêu dùng Mỹ. 2/1, Chỉ số PMI của Anh và các nước EU. 3/1, Dự trữ dầu thô Mỹ. 4/1, Biên bản FOMC và báo cáo tiền tệ của Bộ tài chính Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

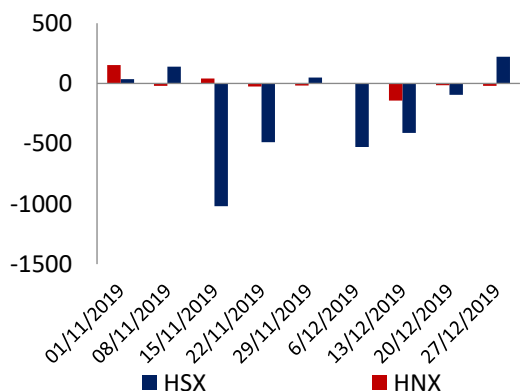
Chỉ số vận động giảm co trong kênh giá hẹp 955-965 điểm, tiến lên cận trên của vùng giá này trong phiên cuối tuần. Tín hiệu tích cực từ động thái giảm thuế nhập khẩu của Trung Quốc không hỗ trợ nhiều tâm lý nhà đầu tư. Chỉ số chỉ tăng vừa phải ngay cả khi có tín hiệu tích cực về xuất nhập khẩu và GDP. Khối ngoại mua ròng trở lại, giảm bớt tác động tiêu cực lên thị trường. Thanh khoản xuống thấp, phản ánh tâm lý chờ đợi thời cơ cho năm 2020. Các yếu tố chính trong tuần:

- Phần lớn các nhóm cổ phiếu theo vốn hóa ghi nhận hiệu suất âm ngoại trừ nhóm LargeCap và VN30.
- Thanh khoản thị trường giảm, đạt mức trung bình 2850.01 tỷ, giảm -17.47% so với tuần trước.
- Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX.

Vận động ngành

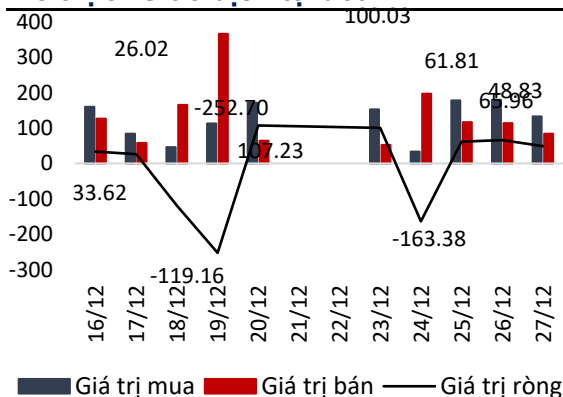
Thị trường lùi về vùng tích lũy khi chỉ có 3/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 Ngành tăng điểm: Ô tô và phụ tùng +7.13% (TCH +12.81%, DRC +2.65%), Ngân hàng +2.92% (BID +8.07%, VCB +2.49%), Hàng cá nhân & Gia dụng +2.71% (PNJ +4.47, TLG +4.51%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Bảo hiểm -2.77% (BVH -5.10%, PVI -0.96%), Xây dựng và Vật liệu -1.96% (CTD -7.07%, CII -2.87%), và Hóa chất -1.52% (GVR -12.01%, PHR -9.01%).
- LargeCap tăng 2.77%, VN30 tăng 0.92%, MidCap giảm -0.09%, Pennies giảm -0.86%, và SmallCap giảm -1.11%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX. Họ mua ròng 220.46 tỷ trên sàn HSX và bán ròng -20.94 tỷ trên sàn HNX. Khối ngoại bán ròng -95.4 tỷ VIC, -46.2 tỷ HDB và -30.5 tỷ VHM, trong khi mua ròng 95.5 tỷ E1VFN30, 75 tỷ HPG và 64.7 tỷ MSN. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 446.6 tỷ và khối ngoại rút -291.3 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 27.6 triệu chứng chỉ trong ngày 26/12. ETF E1VFN30 tăng quy mô 4.1 triệu chứng chỉ lên mức 454.2 triệu chứng chỉ trong ngày 25/12, tương đương mua vào 60 tỷ. ETF HongKong giữ quy mô ở mức 2.5 triệu chứng chỉ trong ngày 23/12.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 113.25 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra vào hầu hết các ngày trong tuần. Khối tự doanh bán ròng -97.41 tỷ E1VFN30, -37.76 tỷ VPB, -37.62 tỷ MWG và mua ròng 163.12 tỷ TCB, 56 tỷ KOS và 44.21 tỷ EIB.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	BID	+8.07%	4.05
2	VCB	+2.49%	2.38
3	MSN	+3.45%	0.65
4	NVL	+3.95%	0.60
5	GAS	+1.04%	0.56
6	HPG	+2.39%	0.44
7	TCB	+1.75%	0.41
8	TCH	+12.81%	0.38
9	MWG	+2.53%	0.36
10	CTG	+1.47%	0.33
Tổng VN-Index			9.83
			7.10

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	BVH	-5.10%	-0.76
2	SAB	-1.54%	-0.67
3	ROS	-15.47%	-0.60
4	VIC	-0.52%	-0.59
5	POW	-4.86%	-0.41
6	VNM	-0.66%	-0.41
7	GTN	-14.61%	-0.24
8	PLX	-0.88%	-0.19
9	PHR	-9.16%	-0.16
10	VCF	-8.72%	-0.13
Tổng VN-Index			-4.03
			7.10

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	E1VFN30	95.53	#N/A
2	HPG	74.97	37.94
3	MSN	64.72	38.98
4	VNM	57.99	58.62
5	BID	47.97	18.02
6	VRE	47.11	32.79
7	CTG	17.02	29.43
8	ROS	14.30	3.76
9	TCH	14.25	4.37
10	GEG	12.71	36.29
Tổng		446.6	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-95.44	14.84
2	HDB	-46.22	23.55
3	VHM	-30.48	14.95
4	SAB	-22.38	63.35
5	POW	-22.08	13.82
6	VPI	-18.76	6.34
7	PHR	-18.54	6.04
8	FIT	-14.05	1.51
9	SED	-12.37	27.81
10	PVD	-10.93	20.09
Tổng		-291.3	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index liên tiếp có những phiên tăng giảm trên ngưỡng hỗ trợ 950 điểm, hỗ trợ bởi mây Ichimoku và Fibonacci 50% của của năm 2019. Các chỉ báo kỹ thuật hồi phục nhẹ, thanh khoản giảm 15% so tuần trước. Xu hướng giảm vẫn chưa thay đổi khi ADX tăng lên 15 và -DI vẫn giữ khoảng cách rộng so với +DI. Những phiên rung lắc vẫn đang diễn ra tại vùng đáy ngắn hạn do VN-Index chưa có vận động mạnh giữ khoảng cách an toàn với vùng đáy. Giao dịch giằng co vẫn là chủ yếu, VN-Index dự báo tiếp tục vận động trong vùng 950 – 983 điểm.

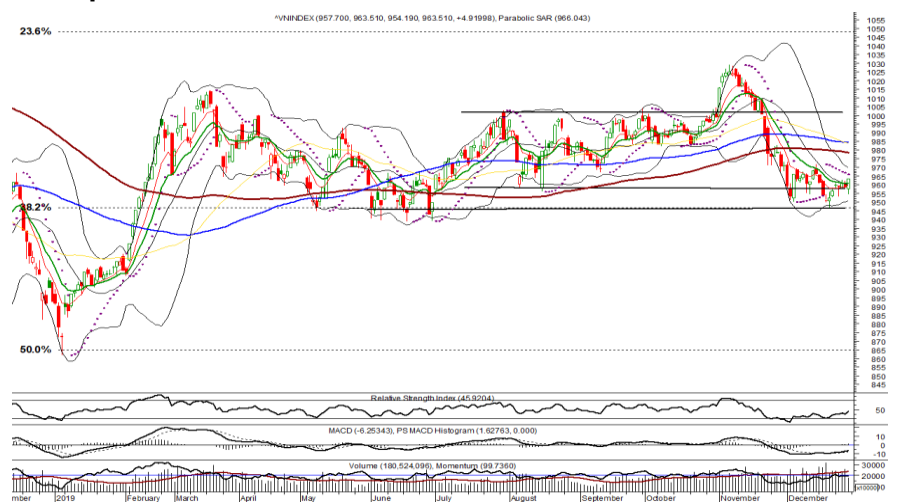
Đồ thị ngày: VN-Index vẫn đang trong quá trình củng cố vùng đáy ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật MFI, RSI phân kỳ dương với VN-Index hỗ trợ cho chỉ số hồi phục. Phiên giao dịch 27/12 tạo nên engulfing bull và vượt trên SMA20 cho thấy khả năng tiếp tục hồi phục của chỉ số trong tuần cuối năm 2019. Các chỉ báo kỹ thuật cải thiện nhẹ, dải bollinger band thu hẹp và đi ngang. VN-Index vẫn cần 1 phiên breakout đường neckline 967 điểm để xác nhận mô hình 2 đáy với giá mục tiêu 983 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index tích lũy tạo nền giá với hỗ trợ của Fibonacci 50% chu kỳ năm 2019 và mây Ichimoku đồ thị tuần.
- Đồ thị vận động vượt trên SMA20 và vẫn đang vận động trong mô hình 2 đáy mini với đường neckline tại 967 điểm và giá mục tiêu 983 điểm .

Nhận định: VN-Index trong quá trình củng cố lại vùng đáy ngắn hạn trên 950 điểm. Chỉ số đang có khả năng hình thành mô hình 2 đáy nếu breakout đường neckline 967 điểm và giá mục tiêu của mô hình tại 983 điểm. Thanh khoản giảm và không có thông tin hỗ trợ, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục biến động trong khoảng 950 – 983 điểm, trọng tâm 968 điểm từ nay đến cuối năm.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

- Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng 6.7% lên 20.38 tỷ USD trong năm 2019, từ mức 19.10 tỷ USD của năm 2018. Thêm vào đó, FDI đăng ký mới tăng 7.2% lên 38.02 tỷ USD trong năm 2019.
- Tính đến ngày 15/12, tốc độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt 61.8%. Kho bạc Nhà nước dự báo đến 31/1/2020 - thời điểm thanh toán vốn đầu tư thuộc niên độ ngân sách năm 2019, sẽ giải ngân trên 88% vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Trước đó, theo Bộ Tài chính, ước giải ngân kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn Ngân sách nhà nước nhìn chung trong 11 tháng năm 2019 còn chậm, đạt hơn 231,664 tỷ đồng.
- GDP tăng chậm lại về mức 6.97% trong quý IV so với cùng kỳ năm 2018, từ mức 7.48% của quý III. Cả năm, GDP tăng 7.02%, vượt mức mục tiêu của Quốc hội là 6.6-6.8%.
- Lạm phát tăng 5.23% trong tháng 12 so với cùng kỳ năm 2018, từ mức 3.52% của tháng 11. Đây là mức lạm phát cao nhất kể từ tháng 01/2014.
- Sản xuất công nghiệp của Việt Nam tăng 6.2% trong tháng 12 so với cùng kỳ năm 2018, từ mức 5.4% của tháng 11. Cả năm, sản xuất công nghiệp tăng 9.1%.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Bộ Tài chính Trung Quốc thông báo giảm thuế nhập khẩu với 859 mặt hàng, trong đó có thịt lợn đông lạnh, dược phẩm, sản phẩm từ giấy và một số bộ phận công nghệ cao, từ ngày 1/1.
- Lũy kế tới tháng 11, lợi nhuận kiếm được từ các công ty công nghiệp lớn nhất của Trung Quốc giảm 2.1% xuống 5.61 nghìn tỷ CNY.
- Doanh số bán lẻ của Nhật Bản giảm -2.1% trong tháng 11 so với cùng kỳ năm 2019, sau khi giảm 7% trong tháng 10, do tâm lý tiêu dùng vẫn bị tác động tiêu cực bởi thuế tiêu dùng bất đầu từ tháng 10.
- Sản xuất công nghiệp tại Nhật Bản giảm -0.9% trong tháng 11 so với tháng 10, cải thiện so với mức giảm 4.5% của tháng 10.
- Tỷ lệ thất nghiệp tại Nhật Bản giảm 2.2% trong tháng 11 từ mức 2.4% của tháng 10

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 27/12	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	61.49	0.65%	0.53%	5.99%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	66.07	-0.13%	0.26%	4.35%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.70	-2.19%	3.09%	5.18%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1511.75	0.77%	2.23%	3.74%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.89	0.74%	4.67%	5.32%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	947.32	-0.04%	2.60%	7.22%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	549.61	1.53%	0.77%	4.68%		AFX
Sữa	USD /cwt	19.33	-0.16%	-0.16%	-5.06%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	174.80	0.23%	0.75%	1.63%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	13.43	0.45%	-0.81%	5.08%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	2.50	0.00%	0.00%	-23.78%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	127.50	-1.47%	0.08%	8.53%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.85	1.05%	1.16%	6.62%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3734.00	1.06%	1.25%	-4.04%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1814.00	0.55%	2.83%	4.49%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	91.50	0.00%	-0.54%	4.57%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	68.65	0.00%	0.39%	-4.45%	HLC, NBC	HT1, BCC

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	0.9%
2	France (CAC)	1.3%
3	Germany (DAX)	0.4%
4	UK (FTSE)	1.4%
5	Japan (Nikkei)	0.1%
6	Phillippine (PCOMP)	1.1%
7	Malaysia (KLCI)	0.9%
8	Thailand (SET)	0.3%
9	Indonexia (JCI)	0.7%
10	Singapore (STI)	0.6%
11	VietNam (VN-Index)	0.7%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,172 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,818 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,312 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,172 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	61.7
Dầu Brent (USD)	68.2
Khí gas (USD/MMBtu)	2.2
Vàng giao ngay (USD/oz)	1510.6
Bạc (USD/t oz)	17.8
Đồng (USD/lb.)	283.7
Cao su (JPY/kg)	176.0
Bông (USD/lb.)	68.9

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	1.58	-0.71
1 tuần	2.20	-0.56
2 tuần	2.73	-0.40
1 tháng	3.25	-0.29
2 tháng	3.75	-0.13
3 tháng	3.90	-0.28
6 tháng	4.15	-0.11
1 năm	4.58	0.06

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

MSN – CTCP Tập đoàn Masan – Hồi phục

MSN là một trong những cổ phiếu largecap đang có sự hồi phục sau khi đã giảm giá mạnh mẽ về khu vực sát với mốc 50. Thanh khoản cổ phiếu có chiều hướng giảm trong thời gian gần đây. Các chỉ báo kỹ thuật đa số vẫn đang ở trong trạng thái tiêu cực. Tuy vậy, đường MACD đã cắt lên trên đường tín hiệu cho thấy áp lực bán không còn mạnh như trước. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu tại khu vực xung quanh 60. Nhà đầu tư có thể mua khi cổ phiếu điều chỉnh nhẹ về mốc 55. Chốt lời khi MSN tiếp cận ngưỡng 60, cắt lỗ nếu mốc 50 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VSC – CTCP Container Việt Nam – Hồi phục

VSC là một cổ phiếu midcap đã xuất hiện tín hiệu hồi phục. Các chỉ báo xu hướng cho thấy đà tăng trong ngắn hạn của VSC đã được xác lập. Cụ thể, chỉ báo MACD đã cắt lên trên đường tín hiệu và nằm trên đường trung lập. Đường EMA12 cũng đã cắt lên đường EMA26, cho thấy sự hồi phục đã xuất hiện. Chỉ báo động lượng RSI đang vận động trong vùng mua nhưng đã hình thành xu hướng tăng về vùng quá mua. Như vậy, VSC có thể điều chỉnh trong một vài phiên tới. Thanh khoản của VSC cũng duy trì cao hơn mức trung bình 20 phiên và tăng mạnh vào những phiên VSC tăng giá. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ của cổ phiếu lần lượt là 30 và 23.4. Nhà đầu tư có thể cân nhắc mua quanh vùng giá 25 khi cổ phiếu điều chỉnh, chốt lãi tại kháng cự mạnh 30. Cắt lỗ nếu để mất mốc 23.



ACB - Ngân hàng TMCP Á Châu – Tích lũy

ACB là một cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tích lũy. Các chỉ báo kỹ thuật đều ủng hộ xu hướng này của ACB. Chỉ báo MACD nằm trên đường tín hiệu nhưng chỉ vận động đi ngang dưới đường trung lập. Đường EMA12 nằm dưới đường EMA26, báo hiệu cổ phiếu chưa hình thành động lực tăng giá trong ngắn hạn. Chỉ báo động lượng RSI chỉ dao động quanh mốc 50, cho thấy xu hướng chưa thực sự rõ rệt. Ngưỡng kháng cự mạnh và hỗ trợ của ACB là 25 và 19. Nếu thanh khoản cải thiện trong những phiên tới, có thể cân nhắc mở vị thế quanh ngưỡng 22, chốt lãi tại mốc 25.2. Cắt lỗ nếu để mất mốc 19.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

SAB – Tổng Công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn – Tiêu cực

SAB là một trong những cổ phiếu largecap đang tiếp tục xu hướng giảm giá sau khi đã tích lũy ngắn hạn tại vùng giá xung quanh 235 suốt nửa tháng qua. Thanh khoản cổ phiếu vẫn duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật đa số vẫn ở trong trạng thái tiêu cực, RSI chưa đi vào vùng quá bán cho thấy dư địa giảm vẫn còn nhiều. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu là tại ngưỡng 225. Nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng cổ phiếu và cần chờ đợi những tín hiệu hồi phục trong thời gian tới trước khi giải ngân mua lại, đồng thời cân nhắc cắt lỗ toàn bộ nếu mốc 225 bị xuyên thủng.



VHC – CTCP Vĩnh Hoàn – Tích lũy

VHC là một trong những cổ phiếu midcap vẫn đang ở trong trạng thái tích lũy tại khu vực 75 – 82 từ tháng 9 đến nay. Thanh khoản cổ phiếu vẫn giữ giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đang nghiêng về chiều hướng tiêu cực. Theo đánh giá của chúng tôi, VHC hoàn toàn có thể phá vỡ vùng tích lũy và tiếp tục xu hướng giảm giá dài hạn. Nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng cổ phiếu và cần theo dõi cho đến khi có tín hiệu xác nhận sự hồi phục trong thời gian tới, đồng thời cân nhắc cắt lỗ toàn bộ nếu VHC để mất mốc 75.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express VIB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 19500 ; Giá tại Publish 16700 Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu VIB với giá mục tiêu 19,500 VND/cp, upside 17% với phương pháp P/B = 1.3x cho năm 2020 (tỷ suất chiết khấu 15%). BSC dự báo, VIB sẽ ghi nhận TOI và PBT trong năm 2020 lần lượt đạt mức 9,984 tỷ VND (+22.5% yoy) và 4,417 tỷ VND (+20% yoy), BVPS 2020 = 21,000 VND/cp
Express BID 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá tại Publish 40100 Trong năm 2019, BSC dự báo BID sẽ ghi nhận TOI = 50,265 tỷ VND (+13% yoy), PBT = 10,800 tỷ VND (+14% yoy). Trong năm 2020, BID sẽ ghi nhận TOI = 58,816 tỷ VND (+17% yoy), PBT = 13,134 tỷ VND (+21.6% yoy). BVPS 2020 = 14,862 VND/cp. Tăng vốn từ KEB Hana Bank giúp BID giải quyết vấn đề về CAR tạo room tăng trưởng thời gian tới. BID đã được SBV chấp nhận tuân thủ tiêu chuẩn Basel II vào tháng 12/2019, ước tính sau khi nhận được vốn từ Hana, CAR của BID sẽ được cải thiện lên mức 10.4%
Express VPB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 26514 ; Giá tại Publish 19300 Chúng tôi dự báo, trong năm 2019, VPB sẽ ghi nhận TOI = 35,852 tỷ VND (+15.3% yoy) và PBT = 10,375 tỷ VND (+12.8% yoy). Trong năm 2020, TOI và PBT của VPB lần lượt ở mức 40,093 tỷ VND (+11.8% yoy) và 12,955 tỷ VND (+24.8% yoy).
Express TNG 2019Q4	05/12/19	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho).
Express MSH 2019Q	3/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500 BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN.



BSC Invest
Your Money. You invest

- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **11/19 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **khả quan**. Đặc biệt, danh mục **Ngân hàng** - gồm ngân hàng có chất lượng tài sản tốt, tiềm năng tăng trưởng bền vững và định giá hợp lý - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.0%**, con số này của VNINDEX là 0.7%

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **14/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**
- **5/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Ngân hàng_2.0%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Ngân hàng	0.9%	2.0%	2.1%	-0.2%	16.0%	17.7%	95.0%	22.1%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.4%	1.7%	1.1%	-5.3%	9.7%	15.1%	78.1%	17.2%
BDS & Khu công nghiệp	0.3%	1.7%	-0.3%	-3.8%	0.5%	4.8%	59.5%	16.3%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.6%	1.6%	-0.1%	-4.7%	6.6%	15.5%	86.3%	16.0%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.4%	1.3%	1.4%	-2.4%	13.9%	29.5%	127.2%	18.9%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	0.7%	1.1%	0.3%	-3.6%	5.3%	6.6%	45.8%	19.8%
Hàng tiêu dùng	0.2%	0.7%	-3.6%	-10.8%	-3.4%	2.1%	56.8%	17.3%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.4%	0.6%	-2.5%	-4.4%	-0.6%	7.1%	79.3%	13.8%
FTSE Việt Nam	0.6%	0.4%	-1.5%	-3.1%	1.4%	9.6%	86.3%	14.8%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.2%	0.3%	0.6%	0.9%	-3.4%	18.9%	52.6%	14.5%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.2%	0.0%	-1.4%	-8.6%	-0.5%	4.7%	57.5%	14.4%
Vật liệu Xây dựng	-0.1%	0.0%	-0.9%	-1.7%	1.7%	7.3%	7.1%	18.6%
Lãi suất giảm	0.5%	-0.3%	-2.0%	-8.0%	-8.3%	-0.5%	50.8%	17.8%
Dầu khí	0.5%	-0.3%	-4.3%	-7.9%	-9.5%	3.3%	19.5%	23.1%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.5%	-0.5%	-3.9%	-8.6%	-11.7%	-10.9%	45.5%	21.2%
Nước & Năng lượng	0.2%	-0.8%	-2.4%	-7.2%	-7.2%	8.1%	48.4%	14.3%
Xây dựng	0.3%	-1.2%	-2.8%	-17.5%	-14.7%	-13.6%	21.0%	18.0%
Chiến tranh thương mại	-0.1%	-1.7%	-4.4%	-8.3%	-11.1%	1.9%	11.8%	15.4%
Xây dựng & Vật liệu XD	0.0%	-1.7%	-3.9%	-9.8%	-8.4%	-6.7%	-6.2%	17.2%

Mục tiêu	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 1	1.0%	2.2%	1.4%	-0.3%	9.9%	13.4%	101.4%	15.8%
Danh mục 13	0.8%	1.9%	2.5%	-5.1%	3.5%	7.4%	45.0%	16.1%
Danh mục 6	0.5%	1.6%	-0.9%	-10.7%	3.8%	10.0%	87.8%	21.6%
Danh mục 11	0.2%	-0.4%	-3.4%	-11.8%	-3.7%	10.2%	74.1%	19.0%
Danh mục 17	0.0%	-1.1%	-5.5%	-10.8%	-3.5%	16.5%	134.2%	18.9%

* Note

14/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Khẩu vị Rủi ro	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 22	0.3%	1.1%	1.6%	-4.0%	8.8%	21.0%	70.1%	16.3%
Danh mục 19	0.5%	1.1%	0.3%	-2.3%	9.5%	21.9%	67.1%	15.4%
Danh mục 20	0.2%	1.1%	0.2%	-2.7%	8.6%	15.8%	64.0%	16.7%
Danh mục 23	0.4%	-0.4%	-4.0%	-8.0%	-4.9%	19.3%	93.0%	18.8%
Danh mục 25	0.3%	-0.6%	-3.3%	-9.5%	4.1%	26.9%	124.9%	17.8%

* Note

5/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

INDEX								
VNINDEX	0.5%	0.7%	-0.7%	-3.6%	0.3%	6.0%	42.7%	15.5%
VN30INDEX	0.5%	0.9%	-1.1%	-5.4%	0.8%	0.3%	41.1%	15.9%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

Bloomberg: BSCV <GO>

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

